

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY NAM
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 09-4-2025

V/v “tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Mai Chiến Trực

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Nam

2. Ông Võ Hoàng Hiếu

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thiên Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Ngày 09 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 02/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2025 về tranh chấp “ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2025 và quyết định hoãn phiên tòa số 139/2025/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Tuyết H, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: ấp P, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre (có đơn xin vắng mặt).

Bị đơn: Ông Lê Văn H1, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: ấp A1 (trước đây là ấp A), xã B, huyện M, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện; bản tự khai và các văn bản, tài liệu chứng cứ cung cấp cho Tòa án, nguyên đơn bà Phạm Thị Tuyết H trình bày:

Bà và ông Lê Văn H1 tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Định, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre vào ngày 07/8/2000, sau khi kết hôn thì cuộc sống hạnh phúc, đến khoảng tháng 02/2001 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không tìm được điểm chung trong cuộc sống nên đã ly thân từ đó đến nay. Trong thời gian ly thân, bà và ông H1 cũng như gia đình hai bên có gặp nhau để tìm cách tháo gỡ mâu thuẫn nhưng không hàn gắn tình cảm được. Nay bà xác định không còn tình cảm với ông

Lê Văn H1 nên yêu cầu xin được ly hôn.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: bà và ông Lê Văn H1 không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã hai lần triệu tập hợp lệ ông Lê Văn H1 đến để tiến hành hòa giải nhưng ông H1 vắng mặt và không có trình bày ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bà Phạm Thị Tuyết H khởi kiện ông Lê Văn H1 yêu cầu ly hôn nên xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án này là “tranh chấp ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Lê Văn H1 là bị đơn cư trú tại huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Lê Văn H1 là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng ông H1 vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông H1 theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: bà Phạm Thị Tuyết H và ông Lê Văn H1 tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Định, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre vào ngày 07/8/2000. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Trong quá trình hôn nhân, bà H cho rằng bà H và ông H1 bất đồng quan điểm sống, không tìm được điểm chung trong cuộc sống nên đã ly thân từ tháng 02/2001 đến nay. Trong thời gian ly thân, bà H và ông H1 cũng như gia đình hai bên có gặp nhau để tìm cách tháo gỡ mâu thuẫn nhưng không hàn gắn tình cảm được. Xét thấy, Tòa án đã triệu tập ông H1 để tham gia phiên hòa giải nhưng ông H1 vắng mặt và không trình bày ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của bà H thể hiện ông H1 không muốn hàn gắn. Từ đó cho thấy, mâu thuẫn giữa bà H và ông H1 là có thật và cả hai không tìm cách tháo gỡ được làm cho hôn nhân giữa hai bên lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên ly hôn là biện pháp tốt nhất cho cả hai. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Phạm Thị Tuyết H đối với ông Lê Văn H1 là phù hợp.

[2.2] Về con chung: bà H khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

[2.3] Về tài sản chung: bà H khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.4] Về nợ chung: bà H khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, bà Phạm Thị Tuyết H phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các điều 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị Tuyết H đối với bị đơn ông Lê Văn H1, cụ thể tuyên:

1. Về quan hệ hôn nhân: bà Phạm Thị Tuyết H được ly hôn ông Lê Văn H1.
2. Về con chung: bà Phạm Thị Tuyết H khai không có nên không xem xét giải quyết.
3. Về tài sản chung: bà Phạm Thị Tuyết H khai không có nên không xem xét giải quyết.
4. Về nợ chung: bà Phạm Thị Tuyết H khai không có nên không xem xét giải quyết.
5. Về án phí: án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng bà Phạm Thị Tuyết H phải nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008338 ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mô Cày Nam, tỉnh Bến Tre.
6. Về quyền kháng cáo: bà Phạm Thị Tuyết H và ông Lê Văn H1 vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Mô Cày Nam;
- Chi cục THADS huyện Mô Cày Nam;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã An Định, H. Mô Cày Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Mai Chiến Trục